

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá sáng kiến
trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 09/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai sửa đổi Điều b Khoản 1 Điều 5 Quy định về tổ chức và hoạt động của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai ban hành kèm theo Quyết định số 38/2016/QĐ-UBND ngày 15/6/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2017 của Chính phủ ban hành Điều lệ sáng kiến;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy chế về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 183/QĐ-HĐSK ngày 07/8/2020 của Hội đồng công nhận sáng kiến (thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai) về việc ban hành Quy trình, hồ sơ và thủ tục xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Hội đồng công nhận sáng kiến Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn đánh giá sáng kiến trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1246/QĐ-SGDDT ngày 26/11/2018 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định tiêu chuẩn đánh giá sáng kiến trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Các Ông (Bà) Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội đồng công nhận sáng kiến Sở Giáo dục và Đào tạo; Hội đồng Thi đua – Khen thưởng Sở Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố; thủ trưởng các trường mầm non, trường phổ thông, các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên; thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. *OK*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Ban Giám đốc Sở GD&ĐT;
- Công Thông tin điện tử Sở GD&ĐT;
- Lưu: VT, HĐSK.

GIÁM ĐỐC



Trương Thị Kim Huệ

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn, Quy trình xét công nhận sáng kiến;
xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến
phục vụ công tác thi đua khen thưởng trong ngành

Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 568/QĐ-SGDĐT

ngày 15 tháng 4 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai)



Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

1. Quy định này áp dụng để đánh giá sáng kiến của công chức, viên chức và người lao động thuộc quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai, của Phòng Giáo dục và Đào tạo các huyện, thành phố (sau đây gọi chung là Phòng Giáo dục và Đào tạo), các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Đồng Nai và đơn vị trực thuộc khác của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo có liên quan (sau đây gọi chung là cơ quan, đơn vị).

2. Việc xét công nhận sáng kiến; xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Nai dùng làm căn cứ đảm bảo quyền lợi cho các bên liên quan đến sáng kiến; đề nghị xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua được thực hiện theo Thông tư số 12/2019/TT-BNV ngày 04 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng; Thông tư số 18/2013/TT-BKHCN ngày 01 tháng 08 năm 2013 của Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn thi hành một số quy định của Điều lệ Sáng kiến được ban hành theo Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02 tháng 03 năm 2012 của Chính phủ.

3.“Hội đồng công nhận sáng kiến cơ sở/Hội đồng khoa học cơ sở” do người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền ra quyết định thành lập để xét công nhận sáng kiến (hoặc đề tài nghiên cứu khoa học) trong phạm vi đơn vị mình phụ trách để làm căn cứ đảm bảo quyền lợi cho các bên liên quan đến sáng kiến.

4. “Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến đơn vị” do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở thành lập để công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.

5. Sáng kiến được đánh giá theo tiêu chuẩn của Quy định này là các giải pháp có liên quan trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo đã được áp dụng vào thực tiễn, giúp nâng cao năng suất lao động, hiệu suất công tác, hiệu quả quản lý, dạy học và các hoạt động giáo dục. Bao gồm các giải pháp sau:

a) Giải pháp kỹ thuật là những sáng kiến đổi mới cách thức kỹ thuật, phương tiện kỹ thuật về giáo dục và đào tạo; đồ dùng dạy học các cấp học, đồ chơi cho trẻ mầm non do cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên tự làm.

b) Giải pháp quản lý là những sáng kiến đổi mới phương pháp tổ chức, điều hành, kiểm tra, giám sát công việc của tác giả được giao nhiệm vụ quản lý hoặc những sáng kiến xây dựng cơ chế, chính sách, chương trình, kế hoạch hoạt động, hoặc cụ thể hóa các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong các hoạt động thực tiễn của tác giả tại cơ quan quản lý giáo dục, cơ sở giáo dục và đào tạo.

c) Giải pháp tác nghiệp là những sáng kiến đổi mới phương pháp thực hiện thao tác nghiệp vụ hành chính, chuyên môn; phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá chất lượng học sinh; phương pháp tổ chức các hoạt động giáo dục học sinh.

d) Giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật mới là phương pháp, cách thức hoặc biện pháp mà tác giả đã áp dụng một giải pháp kỹ thuật đã biết về giáo dục và đào tạo vào thực tiễn đem lại hiệu quả cao so với trước.

6. Sáng kiến của tác giả phải được trình bày rõ ràng, đầy đủ theo mẫu tại Biểu mẫu 1 kèm theo Quy định này. Mỗi tác giả phải có sáng kiến riêng phù hợp với nhiệm vụ được giao trong thời điểm năm học hiện tại được đánh giá, công nhận.

7. Các đề tài nghiên cứu khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng phải được tác giả viết thành Báo cáo tóm tắt hoặc báo cáo chi tiết tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học theo mẫu tại Biểu mẫu 2 kèm theo Quy định này. Các đề tài nghiên cứu khoa học, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng phải phù hợp với nhiệm vụ được giao trong thời điểm năm học hiện tại được đánh giá, công nhận.

Chương II VIỆC XÉT CÔNG NHẬN SÁNG KIẾN ĐƠN VỊ

Điều 2. Hội đồng công nhận sáng kiến

1. Người đứng đầu đơn vị xét công nhận sáng kiến thành lập Hội đồng công nhận sáng kiến (hoặc đề tài nghiên cứu khoa học) trong phạm vi đơn vị làm căn cứ quyết định cho việc công nhận sáng kiến.

2. Hội đồng công nhận sáng kiến cơ sở thành lập theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, Ủy viên thư ký, các chuyên gia hoặc những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận sáng kiến.

Trường hợp xét, nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học để công nhận sáng kiến thực hiện theo Luật Khoa học và Công nghệ.

3. Hội đồng công nhận sáng kiến có nhiệm vụ tổ chức đánh giá một cách khách quan, trung thực giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến theo các điều kiện quy định tại Điều 3 và Điều 4 của Nghị định số 13/2012/NĐ-CP ngày 02/3/2012 của Chính phủ.

Điều 3. Hồ sơ đề nghị công nhận sáng kiến

1. Báo cáo sáng kiến hoặc Báo cáo kết quả của đề tài nghiên cứu khoa học (*Biểu mẫu 1 hoặc Biểu mẫu 2 của Quy định này*);

2. Các tài liệu có liên quan đến sáng kiến (nếu có).

Điều 4. Tiêu chí, tiêu chuẩn công nhận sáng kiến

1. Đối tượng được xét công nhận sáng kiến: Sáng kiến là giải pháp được đơn vị công nhận nếu đáp ứng đầy đủ các điều kiện sau đây:

a) Có tính mới trong phạm vi đơn vị;

b) Đã được áp dụng hoặc áp dụng thử tại đơn vị và có khả năng mang lại lợi ích thiết thực.

c) Tác giả, đồng tác giả sáng kiến là người trực tiếp tạo ra sáng kiến bằng chính lao động sáng tạo của mình. Người được công nhận sáng kiến là tác giả/dòng tác giả sáng kiến có tỷ lệ đóng góp lao động sáng tạo tối thiểu là 40% cho việc tạo ra sáng kiến, đồng thời phải được sự đồng thuận của nhóm tác giả.

d) Không vi phạm đạo đức và quyền sở hữu trí tuệ.

2. Các tiêu chí, tiêu chuẩn để xét công nhận sáng kiến như sau:

a) Về tiêu chí Tính mới của sáng kiến: Sáng kiến được đánh giá là mới đối với một đơn vị nếu trong phạm vi đơn vị tính đến trước ngày nộp đơn yêu cầu công nhận sáng kiến hoặc ngày áp dụng sáng kiến (tính theo ngày nào sớm hơn), sáng kiến đó đáp ứng các yêu cầu sau:

- Chưa bộc lộ công khai dưới hình thức sử dụng, mô tả bằng văn bản hay bất kỳ hình thức nào khác đến mức căn cứ vào đó có thể thực hiện ngay được.

- Chưa được áp dụng, đưa vào kế hoạch áp dụng, phổ biến hoặc chuẩn bị các điều kiện để áp dụng, phổ biến.

- Chưa được quy định thành tiêu chuẩn, quy trình, quy phạm bắt buộc phải thực hiện.

- Không trùng với nội dung của giải pháp đã đăng ký sáng kiến trước.

* Quy định tiêu chuẩn điểm về tính mới của sáng kiến: **Tối đa 10 điểm.**

+ Từ 0 – 2 điểm: Không có tính mới hoặc sao chép từ các giải pháp đã có.

+ Từ 3 – 4 điểm: Có cải tiến so với giải pháp trước đây với mức độ ít.

+ Từ 5 – 6 điểm: Có tính mới trong phạm vi đơn vị, giải pháp có cải tiến ở mức độ trung bình.

+ Từ 7 – 8 điểm: Có tính mới khá trong phạm vi đơn vị, có cải tiến so với giải pháp trước đây ở mức độ khá.

+ Từ 9 – 10 điểm: Có tính mới cao hoặc là sáng kiến được hình thành lần đầu tiên trong phạm vi đơn vị, có tính mới trong phạm vi toàn tỉnh.

b) **Về tiêu chí Hiệu quả của sáng kiến:** Là những lợi ích trực tiếp hoặc gián tiếp thu được, hoặc tác động đến việc tạo ra lợi ích xã hội do áp dụng các sáng kiến đó vào các hoạt động giáo dục và đào tạo.

Hiệu quả của sáng kiến thể hiện dưới các dạng: cải thiện điều kiện làm việc, nâng cao chất lượng công việc, góp phần đấu tranh chống tiêu cực, tệ nạn xã hội, tránh lãng phí, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh,...

*** Quy định tiêu chuẩn điểm về hiệu quả của sáng kiến: Tối đa 10 điểm.**

+ Từ 0 – 2 điểm: Không hoặc có rất ít hiệu quả ở đơn vị.

+ Từ 3 – 4 điểm: Có hiệu quả ít ở đơn vị.

+ Từ 5 – 6 điểm: Có hiệu quả trung bình ở đơn vị.

+ Từ 7 – 8 điểm: Có hiệu quả khá trong phạm vi đơn vị, có khả năng mang lại hiệu quả trong phạm vi ngành, tỉnh.

+ Từ 9 – 10 điểm: Có hiệu quả cao trong phạm vi đơn vị, có khả năng mang lại hiệu quả trong phạm vi ngành, tỉnh và toàn quốc.

c) **Về tiêu chí Khả năng áp dụng của sáng kiến:** Sáng kiến được đánh giá có mức độ thực hiện và khả năng triển khai, áp dụng cho các cá nhân, đơn vị cùng lĩnh vực, cùng ngành,... trong thực tế đạt hiệu quả. Sáng kiến đã được áp dụng hoặc áp dụng thử nghiệm, hoặc chứng minh là mang lại hiệu quả thiết thực, có khả năng mở rộng để áp dụng ở nhiều đơn vị khác.

*** Quy định tiêu chuẩn điểm về khả năng áp dụng của sáng kiến: Tối đa 10 điểm.**

+ Từ 0 – 2 điểm: Không hoặc có rất ít khả năng áp dụng ở đơn vị.

+ Từ 3 – 4 điểm: Có khả năng áp dụng ít ở đơn vị.

+ Từ 5 – 6 điểm: Có khả năng áp dụng trung bình ở đơn vị.

+ Từ 7 – 8 điểm: Có khả năng áp dụng khá trong phạm vi đơn vị, có khả năng áp dụng trong phạm vi ngành, tỉnh.

+ Từ 9 – 10 điểm: Có khả năng áp dụng cao trong phạm vi đơn vị, có khả năng áp dụng trong phạm vi ngành, tỉnh và toàn quốc.

3. Sáng kiến được công nhận ĐẠT khi có tổng số điểm của cả 3 tiêu chí từ 15 điểm trở lên, trong đó không có tiêu chí nào dưới 5 điểm.

Điều 5. Quy trình xét công nhận sáng kiến

Người đứng đầu đơn vị có thẩm quyền công nhận sáng kiến thành lập Hội đồng công nhận sáng kiến; thực hiện theo các bước sau:

1. Quyết định thành lập Hội đồng công nhận sáng kiến;
2. Tổ chức họp Hội đồng công nhận sáng kiến để đánh giá giải pháp được yêu cầu công nhận sáng kiến;
 - a) Thư ký Hội đồng thông báo nội dung chương trình làm việc;
 - b) Các thành viên Hội đồng nhận xét đánh giá giải pháp;
 - c) Hội đồng công nhận sáng kiến tiến hành chấm điểm theo tiêu chí đánh giá giải pháp của Hội đồng; Các thành viên Hội đồng biểu quyết thông qua. Chủ tịch Hội đồng kết luận.
- d) Thư ký Hội đồng lập và thông qua biên bản họp xét sáng kiến; thực hiện thủ tục trình người đứng đầu đơn vị quyết định công nhận hoặc thông báo từ chối công nhận sáng kiến.

Chương III

VIỆC XÉT CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG VÀ HIỆU QUẢ

ÁP DỤNG SÁNG KIẾN LÀM CĂN CỨ XÉT TẶNG DANH HIỆU

CHIẾN SĨ THI ĐUA CƠ SỞ

Điều 6. Hội đồng xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở

1. Việc công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở do người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị có thẩm quyền công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở (gọi tắt là cơ sở) xem xét, công nhận.

2. Người đứng đầu cơ sở thành lập Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở để xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở, làm căn cứ đề nghị xét tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh” và các danh hiệu cấp cao.

Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở gồm có Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng, các ủy viên Hội đồng, Ủy viên thư ký và những người có trình độ chuyên môn về lĩnh vực có liên quan đến nội dung sáng kiến và các thành phần khác theo quyết định của người đứng đầu cơ sở xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến.

3. Người đứng đầu cơ sở căn cứ phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học để xét, tặng danh hiệu thi đua cho cá nhân ở cơ sở. Sáng kiến, đề tài nghiên cứu khoa học có phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng ở cấp cơ sở thì quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng, hiệu quả áp dụng của sáng kiến để làm căn cứ xét, tặng danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”; Trình đề nghị Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh xét công nhận phạm vi ảnh

hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến trên toàn tỉnh/toàn quốc để làm căn cứ xét tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “chiến sĩ thi đua toàn quốc” và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua khác.

Điều 7. Hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở

1. Văn bản đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến của Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị.

2. Quyết định công nhận sáng kiến của Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị/ cơ sở hoặc Quyết định nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của Hội đồng khoa học đơn vị, cơ sở hoặc tỉnh (Bản sao).

3. Báo cáo nội dung chi tiết của tác giả về kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học đã được nhân rộng hoặc có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở và có hiệu quả cao, có xác nhận của lãnh đạo đơn vị trực thuộc cơ sở nơi quản lý tác giả sáng kiến (*Biểu mẫu 3 kèm theo Quy định này, có xác nhận của Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị*)).

4. Các tài liệu kèm theo: Báo cáo sáng kiến/ Báo cáo tóm tắt hoặc báo cáo chi tiết tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học (*Biểu mẫu 1/hoặc Biểu mẫu 2 kèm theo Quy định này*); các tài liệu có liên quan minh chứng các cơ sở đã sử dụng kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học (có xác nhận của đơn vị trực thuộc cơ sở).

5. Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ giấy và 01 bộ hồ sơ số hóa (*dưới dạng tập tin pdf scan chữ ký và con dấu hoặc có nhiều loại tập tin thì đóng gói dưới dạng tập tin Zip, RAR*) nhập vào phần mềm với địa chỉ: <http://sk.dongnai.edu.vn>.

Điều 8. Tiêu chuẩn công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở

Sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng cấp cơ sở đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1. Sáng kiến đã được Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị ra Quyết định công nhận sáng kiến;

2. Sáng kiến đã được nhân rộng hoặc có khả năng nhân rộng trong phạm vi cơ sở và có hiệu quả cao;

3. Sáng kiến được Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở họp biểu quyết đồng ý công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến trong phạm vi cơ sở.

Điều 9. Quy trình xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến làm căn cứ xét tặng danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở

1. Quy trình xét công nhận

a) Tiếp nhận hồ sơ: Bộ phận thường trực Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở tiếp nhận hồ sơ. Đối với cơ quan, đơn vị thuộc quản lý của Sở Giáo dục và Đào tạo tiếp nhận hồ sơ tại Văn phòng Sở.

- Trường hợp hồ sơ không đạt theo yêu cầu: Bộ phận thường trực Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở trả hồ sơ và hướng dẫn bổ sung đúng quy định. Thời gian ra văn bản trả hồ sơ tối đa 07 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đạt theo yêu cầu: Bộ phận thường trực Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở phân loại, tổng hợp hồ sơ.

b) Thu ký Hội đồng đăng ký lịch họp và gửi hồ sơ đến các thành viên Hội đồng.

- Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở tổ chức họp và biểu quyết kết quả: Hội đồng tiến hành họp và bỏ phiếu kín. Sáng kiến được công nhận ĐẠT khi có từ 2/3 thành viên Hội đồng trở lên họp biểu quyết đồng ý. Trường hợp có tỷ lệ bỏ phiếu ngang nhau thì lấy ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng.

- Trong trường hợp sáng kiến do Hội đồng đơn vị xét công nhận nếu bị phát hiện sao chép thì Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị sẽ bị xem xét xử lý.

- Thu ký Hội đồng tiến hành tổng hợp kết quả xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến từ các thành viên Hội đồng. Báo cáo và trình kết quả họp xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở trước Hội đồng.

Căn cứ kết quả xét công nhận của Hội đồng, Thu ký Hội đồng hoàn tất hồ sơ trình Chủ tịch Hội đồng ký thông báo kết quả họp Hội đồng và quyết định công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến.

2. Thời gian giải quyết hồ sơ: Thời gian giải quyết hồ sơ xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng do Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở quy định nhưng tối đa không quá 30 ngày.

Chương IV

VIỆC XÉT CÔNG NHẬN PHẠM VI ẢNH HƯỞNG VÀ HIỆU QUẢ ÁP DỤNG SÁNG KIẾN LÀM CĂN CỨ XÉT TẶNG DANH HIỆU “CHIẾN SĨ THI ĐUA CẤP TỈNH”, “CHIẾN SĨ THI ĐUA TOÀN QUỐC” VÀ ĐỀ NGHỊ KHEN THƯỞNG CÁC DANH HIỆU THI ĐUA KHÁC

Điều 10. Hồ sơ đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến làm căn cứ xét tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “chiến sĩ thi đua toàn quốc” và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua khác

1. Tờ trình đề nghị công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến của Hội đồng sáng kiến cơ sở tác giả sáng kiến (Mẫu số 4 kèm theo Quy định này).

2. Quyết định công nhận sáng kiến/nghiệm thu đề tài nghiên cứu khoa học của Hội đồng sáng kiến/khoa học cơ sở hoặc tỉnh (Bản sao).

3. Báo cáo nội dung chi tiết của tác giả về kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học đã được nhân rộng hoặc có khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh và có hiệu quả cao, có xác nhận của lãnh đạo cơ quan, đơn vị nơi quản lý tác giả sáng kiến (*Biểu mẫu 3 kèm theo Quy định này*).

4. Các tài liệu kèm theo: Báo cáo sáng kiến/ Báo cáo tóm tắt hoặc báo cáo chi tiết tổng kết đề tài nghiên cứu khoa học (*Biểu mẫu 1, 2 kèm theo Quy định này*); các tài liệu có liên quan minh chứng các cơ sở đã sử dụng kết quả của sáng kiến/đề tài nghiên cứu khoa học (có xác nhận của cơ sở).

5. Số lượng hồ sơ: 01 bộ hồ sơ giấy và 01 bộ hồ sơ số hóa (dưới dạng tập tin word, pdf, tập tin hình ảnh và các dạng số hóa khác).

6. Tiếp nhận hồ sơ: Sở Khoa học và Công nghệ - Cơ quan thường trực Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai tiếp nhận hồ sơ yêu cầu công nhận sáng kiến từ các Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cơ sở, cơ quan có yêu cầu.

- Trường hợp hồ sơ không đạt theo yêu cầu: cơ quan thường trực Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai có văn bản trả hồ sơ, yêu cầu cung cấp và bổ sung đúng quy định. Thời gian ra văn bản trả hồ sơ tối đa 07 ngày làm việc kể từ khi tiếp nhận hồ sơ.

- Trường hợp hồ sơ đạt theo yêu cầu: cơ quan thường trực Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai chuyển hồ sơ cho bộ phận giúp việc Hội đồng rà soát, phân loại hồ sơ.

Điều 11. Tiêu chí, tiêu chuẩn công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng sáng kiến cơ sở làm căn cứ xét tặng danh hiệu “chiến sĩ thi đua cấp tỉnh”, “chiến sĩ thi đua toàn quốc” và đề nghị khen thưởng các danh hiệu thi đua khác

1. Sáng kiến được công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến toàn tỉnh đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng kiến đã được Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cơ sở quyết định công nhận;

b) Sáng kiến đã được nhân rộng hoặc có khả năng nhân rộng trên địa bàn tỉnh, khu vực và có hiệu quả cao;

c) Sáng kiến được Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai họp biểu quyết đồng ý công nhận.

2. Sáng kiến được đề xuất xét công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến toàn quốc đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Sáng kiến đã được Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cơ sở quyết định công nhận;

b) Sáng kiến đã được nhân rộng hoặc có khả năng nhân rộng trên toàn quốc và có hiệu quả cao.

c) Sáng kiến được Hội đồng công nhận sáng kiến tỉnh Đồng Nai họp biểu quyết đồng ý công nhận.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Các thành viên Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị, Hội đồng công nhận phạm vi ảnh hưởng và hiệu quả áp dụng của sáng kiến cơ sở, các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện theo Quy định này.

2. Văn phòng Sở Giáo dục và Đào tạo - bộ phận thường trực Hội đồng công nhận sáng kiến Sở phối hợp với các Hội đồng công nhận sáng kiến đơn vị triển khai, hướng dẫn thực hiện Quy định này. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, cá nhân liên quan có ý kiến góp ý bằng văn bản về cơ quan thường trực Hội đồng công nhận sáng kiến Sở để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng sáng kiến Sở xem xét./. *(k)*

GIÁM ĐỐC



Trương Thị Kim Huệ

